



Trước khi đổi mới, cũng như trong những năm đầu chuyển sang nền kinh tế thị trường, VN chưa có ngân hàng cổ phần. Song, chỉ trong vòng 5 năm trở lại đây, VN đã cho ra đời 54 ngân hàng thương mại cổ phần (NHTMCP) và hai công ty tài chính cổ phần, (gọi chung là tổ chức tín dụng cổ phần TCTDCP), trong đó có 33 NHTMCP đô thị và 21 NHTMCP nông thôn... Một tốc độ mà không có bất kỳ một nước nào trên thế giới có thể đạt được và một hệ thống NHTMCP được coi là trẻ nhất trên thế giới, trong khi đó, số lượng NHTM quốc doanh chỉ có 4 và vẫn được giữ nguyên.

Các NHTMCP tập trung chủ yếu ở Hà Nội,

đầu của đất nước. Hay nói cách khác, ngân hàng là ngành có tổ chức cổ phần chiếm tỷ trọng lớn nhất so với các ngành kinh tế khác.

Trong thời gian đầu mới ra đời, bình quân số vốn điều lệ của một NHTMCP nông thôn chỉ có khoảng 1,6 tỷ đồng, một NHTMCP đô thị chỉ khoảng 30 tỷ đồng. Nhưng đến cuối năm 1996, mức bình quân này của một NHTMCP đô thị đã lên tới 60 tỷ đồng. Một số NHTMCP đã và sẽ nâng vốn điều lệ lên tới hàng trăm tỷ, như Ngân hàng thương mại Á Châu (ACB): 300 tỷ, NHTMCP các doanh nghiệp ngoài quốc doanh (VP Bank): 190 tỷ, NHTMCP Hàng Hải (Maritime Bank): 120 tỷ, NHTMCP xuất nhập khẩu (Eximbank): 250 tỷ v.v... Tổng số vốn tự có (bao gồm vốn điều lệ, các loại quỹ...) của tất cả các TCTD cổ phần nếu như năm 1993 là 630 tỷ đồng, năm 1994: 1.009 tỷ, thì năm 1995 là 1.235 tỷ và giữa năm 1996: 1.637 tỷ, chiếm 18% tổng số vốn tự có của toàn ngành ngân hàng và ước tính hết năm 1996 là 2.000 tỷ. Đây cũng là một minh chứng rõ rệt sự phát triển về quy mô của các TCTD cổ phần. Thời gian gần đây đã có một làn sóng mới diễn ra giữa các NHTMCP, đó là sự chạy đua phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 100 tỷ, 150 tỷ, 200 hay 300 tỷ đồng... Trong đó, có một số ngân hàng được phép gọi vốn từ cổ đông nước ngoài, như ACB, VP Bank...

Trước đây, các NHTM quốc doanh hoạt động gần như độc quyền trong lĩnh vực ngân hàng, nhưng giờ đây, với sự ra đời nhanh với số lượng đông đảo các TCTD cổ phần đã tạo ra môi trường cạnh tranh mạnh mẽ trong hoạt động cho vay, huy động vốn, thanh toán và dịch vụ ngân hàng, buộc các NHTM quốc doanh phải đổi mới mạnh mẽ hơn để vươn lên giữ vững thị trường.

Với phương châm đi vay để cho vay, các TCTDCP đã năng động, linh hoạt, mở ra nhiều hình

XÂY DỰNG HỆ THỐNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VỮNG MẠNH TRONG NỀN KINH TẾ VN

PTS. NGUYỄN ĐẮC HƯNG

TP.HCM và các trung tâm kinh tế khác như Hải Phòng, Đà Nẵng, Vũng Tàu và Cần Thơ. Tại TP.HCM có 18 NHTMCP với 36 chi nhánh, và 5 chi nhánh của NHTMCP của tỉnh khác. Tại TP Hà Nội có 6 NHTMCP, và 12 chi nhánh NHTMCP của TP.HCM, Hải Phòng, Nghệ An và Vũng Tàu.

Nếu như trong thời gian đầu, cổ đông trong các NHTM cổ phần chủ yếu là doanh nghiệp nhà nước, thì thời gian gần đây các công ty tư nhân, công ty TNHH, hộ kinh doanh và nhân dân chiếm tỷ trọng lớn hơn. Đây là lĩnh vực thể hiện rõ nhất chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần của Đảng và Chính phủ VN được thực hiện trong lĩnh vực ngân hàng, một ngành được coi là quan trọng hàng



thức huy động vốn khác nhau. ACB tổ chức mở thưởng xổ số tiết kiệm ngoại tệ, Techcombank tính lãi suất theo số ngày gửi thực tế, v.v... Tổng số vốn huy động của các TCTDCP nếu như năm 1993 mới đạt 2.331 tỷ thì năm 1994 tăng lên 4.151 tỷ đồng, năm 1995: 7.718 tỷ, và giữa năm 1996: 11.053 tỷ, chiếm 14,6% tổng số vốn huy động của toàn ngành ngân hàng. Ước tính đến hết năm 1996, con số này lên tới khoảng 12.000 tỷ. Một tốc độ mà cứ năm sau lại tăng gấp đôi năm trước, điều đó còn chứng tỏ uy tín của các TCTDCP đối với dân chúng không ngừng tăng lên.

Một xu hướng phát triển thứ hai là các NHTMCP đẩy mạnh việc mở chi nhánh ở Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng, Vũng Tàu, Cần Thơ... (Maritime Bank) hiện nay có tới 7 chi nhánh trong cả nước, Sài Gòn Thương tín cũng có 6 chi nhánh... có ngân hàng đã có kế hoạch mở văn phòng đại diện ở nước ngoài.

Cùng với việc huy động vốn là hoạt động cho vay của các TCTDCP cũng không ngừng được mở rộng. Năm 1993 dư nợ cho vay mới đạt 2.586 tỷ đồng, năm 1994: 3.857 tỷ thì năm 1995 tăng lên 6.419 tỷ và giữa năm 1996 là 7.485 tỷ, chiếm 13% dư nợ cho vay của toàn ngành ngân hàng. Ước tính đến hết năm 1996 dư nợ đã lên tới 8.000 tỷ đồng. Thế mạnh cho vay của các TCTDCP đó là các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh và cho vay chợ. Nhiều NHTMCP thực hiện nhiều chính sách hấp dẫn khách hàng vay vốn và giúp đỡ họ khắc phục khó khăn trong kinh doanh, giảm thủ tục phiền hà... Ngân hàng thương mại cổ phần Châu Á - Thái Bình Dương (AP Bank) tổ chức làm thủ tục vay vốn ngay tại địa chỉ của khách hàng. Maritime Bank mở rộng tài trợ vốn trung và dài hạn cho các dự án về cơ sở hạ tầng, được Thủ tướng

chính phủ cho phép đứng ra huy động vốn cho đường cao tốc Láng Trung - Hòa Lạc, quốc lộ 14, một số dự án về cầu cảng v.v... Một số NHTMCP ở TP.HCM thực hiện cho vay trả góp hỗ trợ người dân mua nhà ở v.v... Ngoài các nghiệp vụ cho vay truyền thống, nhiều NHTMCP đang triển khai các nghiệp vụ mới, như thuê mua, chiết khấu, đồng tài trợ... NHTMCP kỹ thương (Techcom Bank) và ACB đã thực hiện chiết khấu trái phiếu kho bạc...

Hệ thống NHTMCP tiếp cận nhanh với cơ chế thị trường, đa dạng và phát triển các dịch vụ ngân hàng. Gần 50% số NHTMCP đô thị đã thực hiện thanh toán quốc tế. Các ngân hàng: Exim

thu nhập về dịch vụ tăng lên. Đến giữa năm 1996, thu nhập dịch vụ của 10 NHTMCP lớn đạt 67 tỷ đồng, chiếm 9% tổng thu nhập của hệ thống NHTMCP, tỷ lệ này đến hết năm 1996 tăng lên hơn 10%.

Đội ngũ cán bộ của hệ thống NHTMCP ngày càng được tăng cường về số lượng và chất lượng. Việc quản trị ngân hàng theo cơ chế hội đồng (quản trị), theo nghị quyết của đại hội cổ đông và dưới sự giám sát của ban kiểm soát (HĐQT), Chủ tịch HĐQT và các thành viên trong HĐQT hầu hết là những chủ doanh nghiệp lớn, có đầu óc kinh doanh. Tổng giám đốc điều hành được sử dụng là những người có kinh



Bank, VP Bank, ACB, Maritime Bank... đang có quan hệ thanh toán và quan hệ đại lý với hàng trăm ngân hàng lớn của nhiều nước trên thế giới, làm dịch vụ thanh toán thể tín dụng, séc du lịch... ACB đã được làm đại lý phát hành thẻ Master Card ở VN.

Tất cả các NHTMCP đô thị đã mở rộng các dịch vụ thanh toán trong nước, đặc biệt là khối lượng thanh toán giữa Hà Nội và TP.HCM... Nhiều công ty tư nhân, Công ty TNHH, hộ tư nhân hàng ngày chuyển hàng tỷ đến hàng chục tỷ đồng qua các NHTMCP. Do mở rộng được dịch vụ, nên nhiều NHTMCP đã thu hút được nguồn tiền gửi rất lớn,

nghiêm, giỏi kinh doanh... Nhiều vị tổng giám đốc nguyên là những cán bộ lãnh đạo trong hệ thống ngân hàng quốc doanh trước đây. Đặc biệt là đội ngũ nhân viên được tuyển chọn kỹ lưỡng, qua các vòng tuyển chọn về ngoại ngữ, chuyên môn, vi tính, phong cách và hình thức... Đây cũng là một ưu việt hơn hẳn so với các NHTM quốc doanh. Việc áp dụng hình thức khuyến khích vật chất và tinh thần, đặc biệt là mức lương của nhiều NHTMCP cao gấp 2 - 3 lần NHTMQĐ, đã có tác dụng thu hút nhân tài, khuyến khích việc nâng cao trình độ đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh các của các

NHTMCP.

Hệ thống vi tính và thực hiện nối mạng được sử dụng rộng rãi trong các khâu: thanh toán và kế toán, giao dịch tại quầy và quản trị điều hành, xử lý thông tin và tổng hợp báo cáo... cũng là một ưu thế trong công nghệ ngân hàng của các NHTMCP. Các NH: Maritime Bank, Exim Bank... đã thực hiện nối mạng Swift, thực hiện các giao dịch tài chính quốc tế.

Mặc dù mới và non trẻ, nhưng nhiều NHTMCP đã có lãi ngay từ năm đầu hoạt động. Tính chung toàn bộ các TCTDCP, tổng thu nhập lớn hơn chi phí của năm 1993 là 83 tỷ đồng, năm 1994: 192 tỷ, 1995 tăng lên 325 tỷ và những tháng đầu năm 1996: 154 tỷ đồng, chiếm 22% con số này của toàn hệ thống ngân hàng. Một số ngân hàng như: VP Bank, ACB... đã mời các công ty kiểm toán quốc tế đến kiểm toán... giúp cho việc xác định tính trung thực của các báo cáo tài chính, tạo lòng tin đối với các đối tác nước ngoài góp cổ phần. Do đó, nhiều tập đoàn nước ngoài đã mua cổ phiếu với giá gấp 1,5 - 1,6 lần giá phát hành. Một số ngân hàng trong năm qua đã trả lợi tức cổ phiếu tới trên 20%/năm trong năm 1995 và trên 10% trong năm 1996.

Sự ra đời và phát triển nhanh của hệ thống TCTD cổ phần đã thúc đẩy môi trường tài chính ngân hàng ở VN phát triển, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và kiểm chế lạm phát, tạo ra môi trường cạnh tranh về hoạt động ngân hàng... Do đó, phải khẳng định "hệ thống ngân hàng cổ phần là tốt đối với nền kinh tế VN". Còn "sức khỏe" của hệ thống này, nhìn chung là tốt, tất nhiên là cũng còn nhiều vấn đề phải bàn.

Vấn đề đầu tiên là nợ quá hạn, hay nói chính xác là chất lượng tín dụng, đây là chỉ tiêu quan trọng đánh giá chất lượng hoạt động kinh doanh chính của mỗi NHTM. Nếu tỷ lệ nợ quá hạn cao sẽ làm yếu đi khả năng thanh toán và tỷ lệ

nợ khê đọng cao dễ dẫn đến mất khả năng thanh toán của một NHTM.

Đánh giá về nợ quá hạn, phần đông các NHTMCP chưa nhất trí với phương pháp đánh giá của Ngân hàng nhà nước (NHNN). Bởi vì, có nhiều khoản nợ NHNN xếp vào loại nợ quá hạn, nhưng chỉ 1 - 2 tháng sau NHTMCP đó vẫn thu được đủ cả gốc và lãi bình thường. Hoặc là, nợ quá hạn là do khi cho vay xác định không đúng thời hạn trong khi khách hàng vẫn sử dụng vốn có hiệu quả, kinh doanh bình thường... Đồng thời, các NHTMCP cũng không đồng tình với phê phán của NHNN là "mặc dù khách hàng đã có nợ quá hạn vẫn tiếp tục cho vay". Bởi vì giải pháp "lấy nợ để nuôi nợ" là cần thiết phải sử dụng đến, để giúp đỡ khách hàng vượt qua khó khăn. Nhưng dù sao con số nợ quá hạn do thanh tra NHNN đưa ra cũng như báo cáo của các NHTMCP đã cho thấy tình hình đáng báo động. Tỷ lệ nợ quá hạn nói chung của các NHTMCP đô thị đã lên tới trên dưới 10%. Cá biệt có NHTMCP vào loại lớn ở TP.HCM tỷ lệ này lên tới con số vài chục phần trăm. Nguy hiểm hơn là số nợ không còn khả năng thu hồi của các NHTMCP tới vài chục tỷ đồng. Ở một NHTMCP tại TP.HCM, con số này là 6,4 tỷ đồng... Nhìn chung các NHTMCP có tỷ lệ nợ quá hạn khá cao. Tình trạng nợ quá hạn, bị lừa đảo, khả năng mất vốn kèm theo các vụ tiêu cực lớn ở NHTMCP Gia Định, hay sự kiện liên quan đến NHTMCP Tân Việt... chính là mối quan tâm lớn của dư luận trong và ngoài nước. Nguyên nhân chính của tình hình này là nhiều TCTDCP vi phạm các thể lệ, quy chế, quy định, mắc nhiều sai sót trong quy trình nghiệp vụ, bị khách hàng lừa đảo hay khách hàng gặp rủi ro, đe dọa làm mất vốn.

Việc bảo lãnh của một số TCTD cổ phần sai quy định, nên gây ra rủi ro cho ngân hàng. Có NHTMCP đã ứng vốn thanh toán cho

phía nước ngoài theo trách nhiệm bảo lãnh, nhưng khó thu hồi nợ của khách hàng nên phải cho vay bắt buộc. Nhiều món cho vay bắt buộc không những khó thu hồi, mà thậm chí không còn khả năng thu hồi kèm theo đó là việc thu phí bảo lãnh cao hơn quy định, tạo ra nguồn thu bất hợp pháp của NHTMCP.

Việc ghi chép, hạch toán trên hệ thống sổ sách kế toán ở một số TCTDCP đã vi phạm pháp lệnh kế toán thống kê của nhà nước. Một số khoản cho vay không được thể hiện ở tài khoản cho vay mà ghi ở công nợ, kiểu hối, báo lãnh... hầu hết các NHTMCP đều có nợ quá hạn thực tế cao hơn nhiều so với báo cáo cân đối. Hạch toán thu nhập, chi phí không đúng tính chất nội dung kinh tế. Sử dụng một số quỹ sai chế độ, như sử dụng quỹ dự trữ đặc biệt phòng ngừa rủi ro và quỹ khấu hao để nộp thuế lợi tức. Chi phí xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản không có nguồn. Nhiều TCTDCP chưa thể hiện các khoản bảo lãnh trên bảng cân đối kế toán.

Theo quy định, các hoạt động về ngoại tệ, như cho vay, bán ngoại tệ cho khách hàng chỉ phục vụ cho thanh toán với nước ngoài. Nhưng thời gian qua một số TCTDCP đã có nhưng vi phạm về quản lý ngoại tệ, cho vay ngoại tệ để thanh toán trong nước, tạm ứng ngoại tệ cho khách hàng trái phép, vi phạm trạng thái hối đoái. Nhiều NHTMCP bán ngoại tệ trước mua sau, dễ dẫn đến rủi ro, thua lỗ.

Một số NHTMCP sau 3 - 4 năm hoạt động nhưng không phát triển lên được đã phải tính chuyện sáp nhập. Cuối năm 1996 NHNN VN đã chấp nhận cho NHTMCP Đồng Tháp sáp nhập với NHTMCP Phương Nam (TP.HCM) và NHTMCP Viễn Đông (An Giang) sáp nhập với NHTMCP Nam Đô (cũng của TP.HCM). Xu hướng này chắc chắn sẽ tiếp tục diễn ra trong thời gian tới.

Nguyên nhân của

những tình trạng nói trên là, ý thức chấp hành pháp luật, quy chế ở nhiều TCTDCP chưa nghiêm, thậm chí có NHTMCP còn tìm mọi cách lợi dụng sơ hở để kiếm lời không chính đáng. Việc kiểm tra, kiểm soát trong nội bộ từng NH còn bộc lộ yếu kém, không thường xuyên, không kịp thời và thiếu kiên quyết. Ban kiểm soát ở một số NHTMCP mang tính chất hình thức, không có hiệu quả.

Trình độ quản lý, điều hành nghiệp vụ chưa theo kịp sự phát triển nhiều mặt hoạt động NH. Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc điều hành ở một số TCTDCP mất đoàn kết, hoặc mang tính chất gia đình, họ hàng... Cán bộ điều hành và quản lý thiếu kiến thức và kinh nghiệm về tài chính ngân hàng; hoặc tuổi đã cao, kém sự năng động, linh hoạt, mạnh dạn trong kinh doanh. Ngược lại có một số NHTMCP, ban lãnh đạo lại quá mạo hiểm trong kinh doanh.

Hệ thống pháp luật chưa đồng bộ, còn nhiều kẽ hở. Quá trình thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm của NHNN chưa thường xuyên, chặt chẽ, thiếu sâu sát, còn nường nhẹ... đã làm giảm hiệu lực quản lý nhà nước đối với các TCTDCP.

Nói một cách công bằng, thì tình trạng nợ quá hạn để mất vốn, tiêu cực của các NHTM quốc doanh cũng không phải là nhỏ, một số chi nhánh NHTM đang ở tình trạng đáng báo động. Tình trạng vi phạm quản lý ngoại tệ của các NH liên doanh, chi nhánh NH nước ngoài không phải là ít. Nhưng mức độ hai vấn đề đó của các TCTDCP là lớn hơn, đáng quan tâm nhiều hơn. Biện pháp chung vẫn là sớm hoàn thiện môi trường pháp lý, tăng cường công tác thanh tra kiểm soát của NHNN cũng như phát huy vai trò ban kiểm soát của mỗi TCTDCP.

TCTDCP được thành lập là do các cổ đông góp vốn. Cổ đông phần lớn là tư nhân, cá nhân... nếu

thông qua nghị quyết và chỉ đạo của hội đồng quản trị họ quản lý rất chặt chẽ, đặc biệt là vấn đề chi tiêu, họ luôn luôn sẵn sàng chi những thứ cần thiết phục vụ có hiệu quả cho hoạt động kinh doanh, nhưng rất tiết kiệm trong việc chi tiêu hình thức, tiếp khách, quảng cáo... Đây là một trong những ưu việt hơn hẳn của TCTDCP so với các NHTMQD. Những yếu kém, tồn tại... của các TCTDCP nhìn chung là mang tính tất yếu, trong điều kiện hệ thống này còn quá non trẻ, môi trường pháp lý và môi trường kinh tế của đất nước đang trong giai đoạn chuyển đổi.

Tuy nhiên, quy mô của NHTMCP của VN hiện nay còn quá nhỏ bé. Một NHTMCP lớn nhất mới đang cố gắng phấn đấu nâng vốn điều lệ lên 300 tỷ, tương ứng với khoảng 25 triệu USD. Còn phần lớn có mức vốn 60 tỷ - 100 tỷ, tương ứng 5 - 9 triệu USD, chỉ bằng 30 - 50% số vốn điều lệ của một chi nhánh NH nước ngoài ở VN, đó là so sánh đến tổng tài sản có. Nhiều NHTMCP rất khó khăn trong việc tăng vốn điều lệ. Đồng thời, thị phần cho vay của các NHTMCP vẫn chủ yếu là doanh nghiệp tư nhân, Công ty TNHH, hộ kinh doanh... Vì vậy, nếu không có biện pháp nâng vốn điều lệ, tạo sức mạnh trong đầu tư và cho vay, thì thị phần của các TCTDCP khó mà mở rộng được nếu không nói là bị thu hẹp, trong điều kiện ở VN đang có sự cạnh tranh mạnh mẽ của 23 chi nhánh NH nước ngoài, 4 NH liên doanh và 2 công ty cho thuê tài chính.

Một thực tế là, số lượng NHTMCP ở VN đã quá đông nhưng chưa mạnh. Một xu hướng tất yếu đang diễn ra là, những NHTMCP nào vươn lên được sẽ phát triển nhanh, và mạnh... còn một số khác thì không vươn lên được, có thể sẽ bị NH khác hay tổ chức khác thôn tính. Trong quản lý vì mô cũng cần phải chấp nhận xu thế đó, vấn đề quan trọng là phải đúng pháp luật.